

Số: 64 /TB-BĐKH.PCTT

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 8 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về tình hình khí tượng thủy văn và thiên tai tháng 7 năm 2021 và nhận định tháng 8 năm 2021

#### I. Tình hình khí tượng thủy văn tháng 7 năm 2021:

##### 1. Khí tượng:

- Thời tiết các nơi trong Tỉnh: Trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, các nơi có mưa rào và dông từ rải rác đến nhiều nơi, có nơi mưa to đến rất to (Ngày 29/7, Lượng mưa đo được tại Sa Đéc là 60,6mm, Lai Vung là 68,6mm, Lấp Vò là 69,8mm và Châu Thành là 69,2mm).

- Các yếu tố khí tượng thực đo trong tháng 7 năm 2021:

+ Lượng mưa: 217,5 mm cao hơn cùng kỳ năm ngoái là 133,9mm.

+ Nhiệt độ không khí:

- Nhiệt độ cao nhất: 35,5<sup>0</sup>C.
- Nhiệt độ thấp nhất: 23,4<sup>0</sup>C.

##### 2. Thủy văn:

a) Khu vực thượng nguồn sông Mê Kông: Mực nước lớn nhất tháng 7 năm 2021 lúc 7 giờ tại các trạm thượng nguồn sông Mê Kông ở mức cao hơn mực nước lớn nhất lúc 7 giờ trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 0,71m đến 2,81m và cao hơn mực nước cùng kỳ năm 2020 từ 3,31m đến 6,39m.

- Mực nước lớn nhất tháng 7 tại một số trạm chính như sau:

Đơn vị: cm

TT	Tên Trạm đo	Hmax	Ngày xuất hiện	So sánh với	
				Cùng kỳ 2020	TBNN
1	Viêntinane	796	27	Cao hơn 448	Cao hơn 281
2	Pakse	812	27	Cao hơn 460	Cao hơn 208
3	Kratie	1.649	29	Cao hơn 639	Cao hơn 227
4	PhnomPenh Basac	589	30	Cao hơn 331	Cao hơn 71

b) Khu vực tỉnh Đồng Tháp: Đầu tháng mực nước các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng chủ yếu của thủy triều biển Đông; khoảng giữa đến cuối tháng mực nước các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của triều cường và lũ thượng

nguồn và theo xu thế tăng cao dần đến cuối tháng. Nhìn chung trong tháng mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức cao hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 0,1m đến 0,4 m. Diễn biến mực nước cụ thể như sau:

- **Khu vực các huyện, thành phố phía Bắc:** Mực nước cao nhất tháng 7 năm 2021 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2020 từ 23 cm đến 51cm (riêng trạm Giồng Găng ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 là 15cm); Ở mức xấp xỉ (tại trạm Tân Châu) và thấp hơn mực nước lớn nhất trung bình cùng kỳ nhiều năm là 04 cm (tại trạm thành phố Hồng Ngự).

- **Khu vực nội đồng Tháp Mười:** Mực nước cao nhất tháng 7 năm 2021 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2020 từ 06 cm đến 50cm và cao hơn mực nước lớn nhất trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 10cm đến 29 cm.

- **Khu vực các huyện, thành phố phía Nam:** Mực nước cao nhất tháng 7 năm 2021 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2020 từ 04 cm đến 09 cm (riêng trạm TP.Sa Đéc và TT.Cái Tàu Hạ ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2020 từ 02 cm - 03 cm) và cao hơn trung bình cùng kỳ nhiều năm từ 11 cm đến 24 cm (trạm TP.Cao Lãnh và Sa Đéc).

### Mực nước lớn nhất tháng 7 năm 2021

Đơn vị: cm

TT	Tên Trạm đo	Hmax Tháng 7/2021		So sánh với TBNN	So sánh với tháng 7/2020
		Hmax	Ngày	Hmax	Hmax
<b>I. Khu vực các huyện và thành phố phía Bắc:</b>					
1	Tân Châu	186	29	0	-47
2	Thường Thới Hậu A	207	29,30		51
3	TP. Hồng Ngự	179	29	-04	34
4	TT. Sa Rài	174	30		36
5	Giồng Găng	136	30		-15
6	Độc Vàng Hạ	153	30		23
<b>II. Khu vực nội đồng Tháp Mười:</b>					
7	TT. Tràm Chim	163	28	29	50
8	Trường Xuân	101	14	16	16
9	TT. Mỹ An	106	14	10	06
<b>III. Khu vực các huyện, thành phố phía Nam:</b>					
10	TP. Cao Lãnh	148	29	24	09
11	Cần Lố	163	29		04
12	Lai Vung	139	13		06
13	TP. Sa Đéc	136	13,29	11	-02
14	TT. Cái Tàu Hạ	150	13		-03

## II. Nhận định tình hình khí tượng thủy văn tháng 8 năm 2021.

### 1. Khí tượng:

**Thời tiết các nơi trong Tỉnh:** Trời mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng gián đoạn, có mưa rào và dông rải rác đến nhiều nơi, mưa chủ yếu xuất hiện vào các buổi trưa và chiều, có nơi mưa vừa và mưa to. Trong mưa dông có khả năng xảy ra các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc, sét, gió giật, mưa lớn cục bộ.

#### Các yếu tố khí tượng dự báo:

- + Lượng mưa : 150-250mm
- + Nhiệt độ không khí:
  - Nhiệt độ trung bình : 27-28<sup>0</sup>C
  - Nhiệt độ cao nhất : 33-34<sup>0</sup>C
  - Nhiệt độ thấp nhất : 23-24<sup>0</sup>C

### 2. Thủy văn:

Mực nước tại các nơi trong Tỉnh chịu ảnh hưởng kết hợp của thủy triều biển Đông và lũ từ thượng nguồn đổ về và theo xu thế tăng cao dần đến cuối tháng. Nhìn chung trong tháng mực nước tại các nơi trong Tỉnh ở mức cao hơn cùng kỳ năm ngoái khoảng từ 0,2m đến 0,5 m.

## III. Tình hình thiệt hại thiên tai:

**1. Thiệt hại từ ngày 01/7/2021 đến ngày 31/7/2021:** Theo báo cáo nhanh tình hình thiệt hại do thiên tai (mưa kèm giông lốc) gây ra trong tháng 7 năm 2021 trên địa bàn 11 huyện, thành phố (trừ huyện Tam Nông).

- Về tài sản:

- + Sập hoàn toàn: 06 căn nhà.
- + Tóc mái xiêu vẹo: 164 căn nhà.
- + Ngoài ra, có 03 đường điện trung thế bị đứt; gây đổ ngã 06 cây xanh, cây lâu năm ven đường; sập, đổ ngã gây thiệt hại nhẹ khoảng 270 ha diện tích lúa vụ Hè thu giai đoạn chuẩn bị thu hoạch và 0,55ha cây ăn trái bị đổ ngã

- Ước tổng thiệt hại khoảng 2.729 triệu đồng.

### 2. Tổng thiệt hại từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/7/2021:

- Về Người: 01 người bị thương.
- Về Tài Sản:
  - + Sập hoàn toàn: 11 căn nhà.
  - + Tóc mái xiêu vẹo: 239 căn nhà.
  - + Trụ điện gãy đổ: 09 cột.
  - + Đường điện trung thế bị đứt: 03 đường
  - + Cây lâu năm bị gãy đổ ngã: 16 cây
  - + Ngoài ra, Sập, đổ ngã gây thiệt hại nhẹ khoảng 270 ha diện tích lúa vụ Hè thu giai đoạn chuẩn bị thu hoạch và 0,55ha cây ăn trái bị đổ ngã

- Sạt lở bờ sông:
  - + Chiều dài: 31.645m (nội đồng 801m, sông Tiền 30.844m)
  - + Diện tích: 59.668m<sup>2</sup> (nội đồng 2.058m<sup>2</sup>, sông Tiền 57.610m<sup>2</sup>)
  - + Số nhà bị sập đổ, cuốn trôi: 04 căn nhà.
  - + Số nhà bị ảnh hưởng phải tháo dỡ di dời: 02 căn nhà.
  - + Thiệt hại tài sản khác gồm: 138 tấn gạo, 12 băng tải, 01 cân điện tử và bờ kè nhà kho chứa gạo.
- Ước tổng thiệt hại khoảng 22.065 triệu đồng.

#### **IV. Tình hình hoạt động 16 trạm cảnh báo giông, sét tháng 7 năm 2021:**

- Trạm Bình Tân – huyện Thanh Bình bị hỏng thiết bị (hư Tupin).
- Các Trạm Định Yên – huyện Lập Vò và Trạm Tân Khánh Đông – thành phố Sa Đéc đang bảo trì chờ thay thiết bị.
- Trạm Phú Cường – huyện Tam Nông hết bình Ac quy.
- Các trạm khác hoạt động bình thường.

#### **V. Kiến nghị:**

Đề nghị Ban Chỉ huy Ứng phó với Biến đổi khí hậu - Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố:

- Theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo khí tượng thủy văn do các cơ quan chuyên ngành cung cấp; thông báo tình hình khí tượng thủy văn trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết và chủ động ứng phó.

- Thường xuyên theo dõi những điểm trọng yếu xảy ra sạt lở để chủ động phòng tránh và khắc phục nhằm hạn chế thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người dân.

- Báo cáo cập nhật tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra gửi về Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Ứng phó Biến đổi khí hậu Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Tỉnh để có chỉ đạo kịp thời. /.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT;
- Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố Thiên tai;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Trưởng ban và các Phó trưởng Ban Chỉ đạo;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chi cục Trồng Trọt và bảo vệ thực vật;
- Ban Chỉ huy Ứng phó Biến đổi khí hậu – PCTT và TKCN 12 huyện, TP;
- Đài PTTH, Báo Đồng Tháp;
- Lưu: VPTT.



**Huỳnh Minh Đường**